

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 352/2022/HC-PT
Ngày 11 tháng 8 năm 2022
V/v. Khởi kiện hành vi hành chính.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Hải Hiệp;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn;
Ông Phạm Văn Tuyền.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thanh Huyền, Thư ký
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quốc Huy, Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 204/2021/TLPT-HC ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính”, do Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2022/HC-ST ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 6656/2022/QĐ-PT ngày 22 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

* **Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn LT, xã Tam Hồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt và có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

* **Người bị kiện:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: Số 38-40 đường Nguyễn Trãi, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; do ông Vũ Chí Giang – Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc làm đại diện. Vắng mặt và có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: Thôn Đoài, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; do ông Hà Thái Dương – Phó Chủ tịch UBND huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc làm đại diện. Vắng mặt và có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/9/2021 và trong quá trình tố tụng, người khởi kiện là ông Nguyễn Mạnh T trình bày:

Ngày 24/10/2018, ông T nhận được Kết luận số 1633/KL-UBND ngày 22/10/2018 của UBND huyện Y kết luận nội dung tố cáo đối với ông Đỗ Văn Khang - Chủ tịch UBND xã Tam Hồng.

Ngày 02/04/2021, ông T nhận được Thông báo số 50/TB-UBND ngày 31/03/2021 của UBND huyện Y về kết quả giải quyết tố cáo.

Ngày 24/05/2021, ông T làm đơn gửi UBND huyện Y đề nghị khen thưởng cho ông theo điểm g khoản 1 Điều 9, Điều 62 Luật tố cáo 2018.

Ngày 20/06/2021, ông T nhận được Văn bản số 3887/UBND-NV về việc trả lời đơn đề nghị của công dân theo đó UBND huyện Y không tổ chức khen thưởng cho ông.

Ngày 16/08/2021, ông T có đơn khiếu nại Văn bản số 3887/UBND-NV của UBND huyện Y.

Ngày 23/08/2021, ông T nhận được Thông báo số 244/TB-UBND ngày 23/08/2021 của UBND huyện Y về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông với nội dung căn cứ Điều 11 Luật khiếu nại thì Văn bản số 3877/UBND-NV của Chủ tịch UBND huyện Y không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Ngày 25/08/2021, ông T có đơn khiếu nại lần 2 gửi Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 15/09/2021, ông T nhận được Văn bản số 8022/UBND-TD3 ngày 13/09/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc trả đơn và hướng dẫn ông Nguyễn Mạnh T ở xã Tam Hồng, huyện Y.

Ông T cho rằng để UBND huyện Y ban hành Kết luận tố cáo số 1633/KL-UBND và Thông báo số 50/TB-UBND thì ông đã tích cực hợp tác phối hợp với cơ quan chức năng của UBND huyện Y trong việc giải quyết tố cáo hành vi vi phạm.

Căn cứ Luật khiếu nại 2011 thì Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc chỉ được phép ra thông báo về việc thụ lý hay không thụ lý đơn khiếu nại của ông và nêu rõ lý do. Việc Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc trả lại đơn khiếu nại của ông là sai. Do đó, ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc buộc Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc thụ lý đơn khiếu nại của ông theo Luật khiếu nại 2011.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc trình bày:

Ngày 30/8/2021, UBND tỉnh Vĩnh Phúc nhận được đơn đề ngày 25/8/2021 của ông Nguyễn Mạnh T khiếu nại toàn bộ Văn bản số 3887/UBND-NV ngày 11/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Y về việc trả lời đề nghị của công dân. Sau khi xem xét nội dung Đơn khiếu nại đề ngày 25/8/2021 của ông Nguyễn Mạnh T và căn cứ quy định của Luật khiếu nại thì nội dung đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc, với lý do: Ông Nguyễn Mạnh T khiếu nại công văn trả lời do Chủ tịch UBND huyện Y ban hành, do đó không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định

tại khoản 1, 2 Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011 quy định về thẩm quyền giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

1. Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình.

2. Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc sở và cấp tương đương đã giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết.

Vì vậy, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Văn bản số 8022/UBND-TD3 ngày 13/9/2021 về việc trả đơn và hướng dẫn ông Nguyễn Mạnh T là đúng theo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện Y trình bày:

Ngày 24/5/2021, Chủ tịch UBND huyện Y nhận được Đơn đề nghị của ông Nguyễn Mạnh T với nội dung: Đề nghị UBND huyện Y khen thưởng đối với ông Nguyễn Mạnh T vì đã có thành tích trong việc thực hiện quy định pháp luật về tố cáo. Sau khi xem xét nội dung đơn, Chủ tịch UBND huyện Y giao Phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp với Thanh tra huyện tham mưu giải quyết đề nghị khen thưởng, kết quả như sau:

- Đối với việc ban hành Văn bản số 3887/UBND-NV ngày 11/6/2021 của UBND huyện Y:

Ngày 22/10/2018, Chủ tịch UBND huyện Y ban hành Kết luận số 1633/KL-UBND, kết luận nội dung tố cáo đối với ông Đỗ Văn Khang - Chủ tịch UBND xã Tam Hồng. Tại Phần III. Kết luận nêu:

“Nội dung công dân tố cáo ông Đỗ Văn Khang - Chủ tịch UBND xã Tam Hồng thiếu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện Kết luận số 02/KL-UBND ngày 30/3/2018 của Chủ tịch UBND xã Tam Hồng là đúng một phần....”.

Ngày 31/3/2021, Chủ tịch UBND huyện Y ban hành Thông báo số 50/TB-UBND thông báo kết quả giải quyết tố cáo đối với ông Đỗ Văn Khang - Chủ tịch UBND xã Tam Hồng. Tại Phần II Thông báo nêu:

“Nội dung công dân tố cáo ông Đỗ Văn Khang - Chủ tịch UBND xã Tam Hồng là người đứng đầu về quản lý Nhà nước ở địa phương để cho nhiều hộ dân thôn LT, xã Tam Hồng trong các năm 2017, 2018, đầu năm 2019 chiếm dụng trên 100 m nương tiêu đoạn từ Trang trại hộ ông Nguyễn Văn Huân – An; Trang trại hộ bà Đoàn Thị Phương - Khuê là đúng.

Nội dung công dân tố cáo ông Đỗ Văn Khang - Chủ tịch UBND xã Tam Hồng không thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3781/UBND – TD1 ngày 27/5/2019, để 10 hộ dân thôn LT, xã Tam Hồng tiếp tục xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp là đúng một phần”

Căn cứ điểm g Khoản 1 Điều 9 Luật Tố cáo năm 2018 quy định về Quyền của người tố cáo: “*Được khen thưởng, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật*” và Điều 62 Luật Tố cáo năm 2018 quy định: “*Người tố cáo trung thực, tích cực cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm pháp luật thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật*”.

Tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 9 Luật Tố cáo năm 2018 quy định về nghĩa vụ của người tố cáo: “*b) Trình bày trung thực về nội dung tố cáo; cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung tố cáo mà mình có được;*

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung tố cáo;

d) Bồi thường thiệt hại do hành vi cố ý tố cáo sai sự thật của mình gây ra”

Căn cứ vào nội dung công dân tố cáo và kết quả xác minh tố cáo, nhận thấy ông Nguyễn Mạnh T tố cáo có đúng, có sai; phần đúng không phải là bản chất nội dung công dân định tố cáo; phần sai nhiều hơn phần đúng, thể hiện người tố cáo không trung thực. Mặt khác các nội dung công dân tố cáo đều đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý trước khi công dân có đơn tố cáo. Đối chiếu với các quy định khen thưởng về tố cáo thì ông Nguyễn Mạnh T không đủ điều kiện được khen thưởng. Chủ tịch UBND huyện Y ban hành Văn bản số 3887/UBND-NV ngày 11/6/2021 về việc trả lời đơn đề nghị của công dân, trong đó ông Nguyễn Mạnh T không đủ điều kiện, tiêu chuẩn để được khen thưởng là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với việc ban hành Thông báo số 244/TB-UBND ngày 23/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện Y:

Ngày 16/8/2021, ông Nguyễn Mạnh T có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND huyện Y với nội dung: “*Khiếu nại lần đầu toàn bộ nội dung văn bản số 3887/UBND-NV ngày 11/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc trả lời đơn của công dân không khen thưởng cho ông Nguyễn Mạnh T ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Mạnh T*”.

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại của công dân và kết quả kiểm tra điều kiện thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Mạnh T, thông qua Báo cáo số 81/BC-T1 ngày 19/8/2021 của Chánh thanh tra huyện Y, Chủ tịch UBND huyện Y ban hành Thông báo số 244/TB-UBND ngày 23/8/2021 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại, vì Văn bản số 3887/UBND-NV ngày 11/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Y không ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Mạnh T.

Nay ông Nguyễn Mạnh T khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên buộc Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc thụ lý đơn khiếu nại ngày 25/8/2021 của ông T theo Luật khiếu nại năm 2011. Quan điểm của UBND huyện Y là không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, vì ông Nguyễn Mạnh T không đủ điều kiện được khen thưởng, việc Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc không thụ lý đơn khiếu nại của ông T là đúng. Do vậy, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2022/HC-ST ngày 04/4/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc căn cứ vào Điều 21, Điều 28 Luật khiếu nại; điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quyết định: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Mạnh T về việc buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phải thụ lý đơn khiếu nại của ông T theo Luật khiếu nại.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, người khởi kiện là ông Nguyễn Mạnh T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án, với lý do: Căn cứ Luật khiếu nại thì Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc chỉ được phép ra thông báo về việc thụ lý hay không thụ lý đơn khiếu nại của ông và nêu rõ lý do, vì vậy Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Văn bản số 8022/UBND-TD3 trả lại đơn khiếu nại của ông là sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện là ông Nguyễn Mạnh T; người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đều vắng mặt và có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về tố tụng, Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự đều vắng mặt và có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính. Về nội dung, kháng cáo của ông Nguyễn Mạnh T là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính xử bác kháng cáo của ông Nguyễn Mạnh T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của của ông Nguyễn Mạnh T trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng các bên đương sự bao gồm người khởi kiện là ông Nguyễn Mạnh T, người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đều vắng mặt và có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt các bên đương sự theo quy định tại Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính.

[2] Ngày 16/9/2021, ông Nguyễn Mạnh T có đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án buộc Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc thụ lý đơn khiếu nại

của ông để giải quyết theo quy định của Luật Khiếu nại. Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và trong thời hiệu theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Mạnh T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Nguyễn Mạnh T tố cáo ông Đỗ Văn Khang - Chủ tịch UBND xã Tam Hồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi vi phạm, thiếu trách nhiệm trong việc tổ chức, thực hiện Kết luận số 02/KL-UBND ngày 30/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện Y.

Ngày 22/10/2018, UBND huyện Y ban hành Kết luận nội dung tố cáo số 1633/KL-UBND đối với ông Đỗ Văn Khang và kết luận nội dung công dân tố cáo ông Khang là đúng một phần. Việc giải quyết đơn tố cáo được thông báo cho người tố cáo là ông T (Thông báo số 50/TB-UBND ngày 31/3/2021).

Sau khi nhận được thông báo, ông Nguyễn Mạnh T có đơn đề nghị UBND huyện Y khen thưởng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 9, Điều 62 Luật Tố cáo năm 2018. Giải quyết đơn của ông T, UBND huyện Y lập Báo cáo số 51/BC-TTr ngày 27/5/2021 xem xét đề nghị khen thưởng đối với ông T. Tuy nhiên, qua xác minh nhận thấy ông T tố cáo có đúng, có sai; phần đúng không phải là bản chất nội dung công dân định tố cáo; phần sai nhiều hơn phần đúng, thể hiện người tố cáo không trung thực. Mặt khác các nội dung công dân tố cáo đều đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý trước khi công dân có đơn tố cáo. Vì vậy, Chủ tịch UBND huyện Y đã ban hành Văn bản số 3887/UBND-NV ngày 11/6/2021 kết luận ông T không đủ điều kiện, tiêu chuẩn để được khen thưởng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Không đồng ý với Văn bản số 3887/UBND-NV nêu trên, ông Nguyễn Mạnh T có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND huyện Y. Giải quyết khiếu nại của ông T, Thanh tra huyện Y đã có Báo cáo số 81/BC-TTr về kết quả kiểm tra điều kiện thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu. Sau khi xem xét đơn khiếu nại cũng như đề xuất, kiến nghị của Thanh tra huyện, Chủ tịch UBND huyện Y ra Thông báo số 244/TB-UBND ngày 23/8/2021 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông T.

Sau khi nhận được Thông báo số 244/TB-UBND, ông T tiếp tục làm đơn khiếu nại lần 2 gửi Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc. Giải quyết đơn khiếu nại của ông T, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành Văn bản số 8022/UBND-TD3 ngày 13/9/2021.

Đối chiếu quy định tại Điều 21 Luật Khiếu nại về thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh thì việc Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Văn bản số 8022/UBND-TD3 ngày 13/9/2021 là đúng. Về nội dung, ông T khiếu nại lần 2 đối với Văn bản 3887/UBND-NV của UBND huyện Y nhưng nội dung khiếu nại chưa được Chủ tịch UBND huyện Y giải quyết khiếu nại lần đầu. Đồng thời, UBND tỉnh Vĩnh Phúc nhận được đơn khiếu nại lần 2 của ông T vào ngày 30/8/2021, tính từ ngày ông T khiếu nại lần đầu (ngày 16/8/2021) đến ngày UBND

tỉnh Vĩnh Phúc nhận được đơn khiếu nại thì mới có 14 ngày, chưa hết thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu theo quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại, Điều 4 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Như vậy, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Văn bản số 8022/UBND-TD3 ngày 13/9/2021 về việc trả lại đơn với lý do đơn khiếu nại của ông T không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc là đúng theo quy định tại Điều 8 về xử lý đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết và Mẫu số 02 tại Thông tư 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Với các căn cứ nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Mạnh T là đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh tình tiết mới, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Mạnh T.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Mạnh T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào khoản 1 Điều 241, khoản 1 Điều 349 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của ông Nguyễn Mạnh T và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2022/HC-ST ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Mạnh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006838 ngày 25/4/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc. Xác nhận ông Nguyễn Mạnh T đã thi hành xong khoản tiền nộp án phí hành chính phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Hải Hiệp

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn

Phạm Văn Tuyền

Phùng Hải Hiệp